

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THANH LIỆT



GIÁO ÁN
THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP HUYỆN
MÔN: NGỮ VĂN 8

TIẾT 87: ĐI ĐƯỜNG (TẦU LỘ) - HỒ CHÍ MINH

Giáo viên: **LÊ THỊ NĂM THANH**
Chức vụ: **Giáo viên**
Môn học: **Ngữ văn**

Tháng 02/2023

TIẾT 87: ĐI ĐƯỜNG (TẦU LỘ) – Hồ Chí Minh

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu được ý nghĩa tư tưởng của bài thơ “Đi đường”. Từ việc đi đường gian lao mà nói lên bài học đường đời, đường cách mạng.

- Cảm nhận được sức truyền cảm nghệ thuật của bài thơ: Bình dị, tự nhiên, mang ý nghĩa sâu sắc.

2. Năng lực: Rèn cho học sinh năng lực đọc, phân tích thơ, năng lực cảm thụ văn học, năng lực phản biện, ứng dụng stem

3. Phẩm chất:

+ Bồi dưỡng cho học sinh lòng ngưỡng mộ, kính trọng, noi gương Bác.

+ Bồi dưỡng ý chí, nghị lực, quyết tâm vượt khó khăn để đạt được thành công của học sinh.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Kế hoạch bài học.

- Học liệu: tài liệu tham khảo, bảng biểu, mô hình...

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Soạn bài theo nội dung được phân công

- Chia sẻ con đường dẫn đến thành công

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG: KHỞI ĐỘNG

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung cần đạt
Giáo viên cho học sinh xem clip nói về 2 lần Chủ tịch Hồ Chí Minh bị bắt giam trong suốt cuộc đời cách mạng, từ đó giáo viên dẫn dắt vào bài mới	

B. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

+ Giáo viên hướng dẫn học sinh cách đọc - 2 câu đầu giọng nhẹ nhàng, bình thản, - 2 câu sau thể hiện sự mạnh mẽ quyết tâm. Bản phiên âm đọc nhịp 4/3, 2/2/3 - Bản dịch thơ chú ý ngắt nhịp đúng thể thơ lục bát	I. Đọc, tìm hiểu chung
---	-------------------------------

<p>+ Giáo viên đọc phiên âm, 1 học sinh đọc dịch thơ, 1 học sinh đọc dịch nghĩa (Phần chú thích: sẽ tìm hiểu trong quá trình tìm hiểu nội dung bài học).</p> <p>+ Đại diện nhóm 1 trình bày hồ sơ tác giả, tác phẩm theo sự phân công của giáo viên từ đầu năm.</p> <p>+ Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. Giáo viên chốt</p>	<p>1. Tác giả: Hồ Chí Minh</p> <p>2. Tác phẩm</p> <p>a. Xuất xứ: bài thơ 30/133 bài thơ trích trong tập “<i>Nhật kí trong tù</i>”</p> <p>b. Hoàn cảnh sáng tác: Khi Bác bị giam trong nhà tù Tưởng Giới Thạch.</p> <p>c. Thể thơ:</p> <p>- Nguyên tác: thất ngôn tứ tuyệt Đường luật.</p> <p>- Bản dịch: thơ lục bát.</p> <p>d. Bố cục:</p> <p>+ 2 câu đầu: Những khó khăn khi đi đường</p> <p>+ 2 câu sau: Tâm trạng của người đi đường</p> <p>d. PTBD: Biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự</p>
--	---

GV mở rộng: Nhận xét về tập “*Nhật ký trong tù*”, nhà phê bình văn học Đặng Thai Mai đã nói: “Tập thơ như một viên ngọc Bác vô tình đánh rơi vào kho tàng văn học Việt Nam” và bài thơ “*Đi đường*” chính là một viên ngọc sáng như thế!

<p>+ Giáo viên gọi 1 học sinh đọc hai câu thơ đầu (phiên âm và dịch thơ)</p> <p>? Trình bày cảm nhận của em về hai câu thơ đầu bài thơ.</p> <p>+ Giáo viên gọi đại diện nhóm 2 trình bày cảm nhận về hai câu thơ đầu trên cơ sở phần chuẩn bị ở nhà(kết hợp với mô hình con đường chuyên lao)</p> <p>+ Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p>	<p>II. Đọc, hiểu chi tiết</p> <p>1. Hai câu thơ đầu</p> <p>+ Điệp ngữ: tẩu lộ, trùng san</p> <p>+ Ngắt nhịp 4/3, lời thơ giản dị tự nhiên, triết lý</p> <p>+ Hình ảnh thơ giàu ý nghĩa: con đường , trùng san</p>
--	---

<p><i>? Em cảm nhận được vẻ đẹp nào của Bác trong hai câu thơ?</i></p> <p>Giáo viên giảng, bình, chốt, chuyển</p>	<p>=> khó khăn khi đi đường, thể hiện sự chiêm nghiệm về con đường đời, con đường cách mạng; phong thái bình tĩnh, ung dung của Bác.</p>
---	---

<p><i>? Có ý kiến cho rằng: “Hai câu thơ cuối của bài thơ là hai câu thơ tả cảnh và thể hiện tình yêu thiên nhiên của Bác”. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?</i></p> <p>(GV sử dụng kỹ thuật tranh luận ủng hộ, phản đối. Giáo viên cho học sinh bày tỏ quan điểm: ủng hộ, phản đối ý kiến. Sau đó chia thành các đội (đội ủng hộ, đội phản biện), các đội hoạt động nhóm đưa ra dẫn chứng, lí lẽ để bảo vệ ý kiến của đội mình, thời gian 5 phút. Sau đó các đội tranh luận)</p> <p>+ Giáo viên giảng, bình, chốt, chuyển</p>	<p>2. Hai câu thơ sau:</p> <p>+ Điệp ngữ: trùng san + Giọng thơ vút cao => Tình yêu thiên nhiên, niềm hạnh phúc của người đi đường khi lên đến đỉnh núi; niềm lạc quan tin tưởng vượt qua khó khăn sẽ là thành công.</p>
---	--

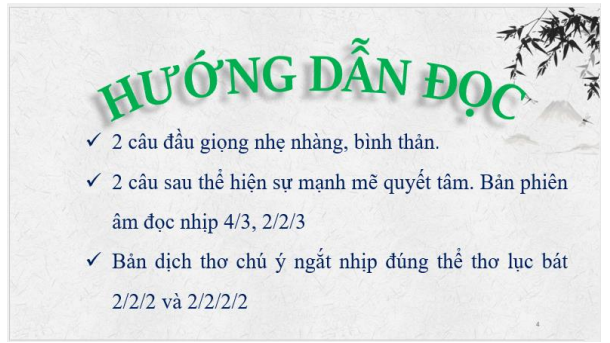
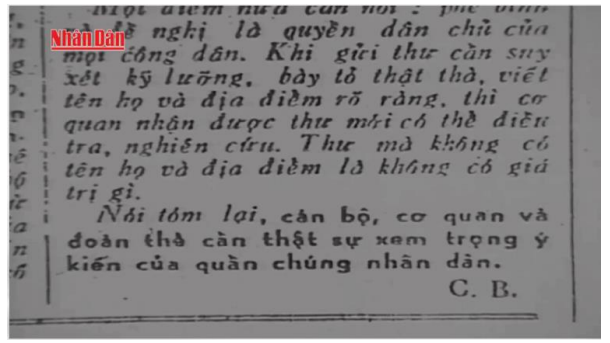
C. HOẠT ĐỘNG: TỔNG KẾT

<p>+ Giáo viên gọi học sinh khái quát về nội dung, nghệ thuật bài thơ. Giáo viên chốt</p>	<p>III. Tổng kết</p> <p>1. Nghệ thuật:</p> <p>2. Nội dung:</p>
<p><i>? Sau khi tìm hiểu bài thơ, em rút ra được bài học gì cho bản thân?</i></p>	

<p>(HS trả lời cá nhân)</p> <p>(?) Qua bài thơ em học tập được gì từ phong cách của Bác?</p> <p>(HS chia sẻ cá nhân. Giáo viên tích hợp với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh)</p>	
---	--

D. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP – TRẢI NGHIỆM

<p>+ Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm ra điểm giống và khác nhau của 3 bài thơ, từ đó lưu ý những đặc trưng của thơ Bác, kỹ năng đọc – hiểu thơ Bác</p> <p>+ Giáo viên cho học sinh chia sẻ về con đường, chìa khóa dẫn đến thành công thông qua các hình thức: thơ ca, vè, vẽ tranh, kể chuyện...</p> <p>*Dặn dò về nhà:</p>	<p>IV. Luyện tập – trải nghiệm</p> <p>Con đường dẫn đến thành công</p>
--	--



Đi đường (Tầu lộ)

Phân từ	走路才知走路難	走 路 難
Tầu lộ	才 知 走 路 難	走 路 難
Trùng san	之 外 又 重 山	重 山
Trùng san	登 到 高 峰 後	重 山
Trùng san	萬 里 與 關 頭 盼 問 關	萬 里 與 關 頭 盼 問 關

Dịch nghĩa:
 Có đi đường mới biết đường đi khó,
 Hết lớp núi này lại đến lớp núi khác;
 Khi đã vượt các lớp núi lên đến đỉnh cao chót,
 Thì muôn dặm nước non thu cả vào tầm mắt

Dịch thơ (bản dịch của Nam Trân)
 Đi đường mới biết gian lao
 Núi cao rồi lại núi cao trập trùng,
 Núi cao lên đến tận cùng,
 Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.



Phiên âm:
 Tầu lộ tài tri tầu lộ nan,
 Trùng san tri ngoại hựu trùng san;
 Trùng san đặng đảo cao phong hậu,
 Vạn lý dư đồ cố miện gian.

Dịch thơ
 Đi đường mới biết gian lao
 Núi cao rồi lại núi cao trập trùng,
 Núi cao lên đến tận cùng,
 Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.

Phiên âm:
 “ Tầu lộ tài tri tầu lộ nan
 Trùng san chi ngoại hựu trùng san ;”

Dịch thơ:
 “ Đi đường mới biết gian lao,
 Núi cao rồi lại núi cao trập trùng.”

Phiên âm:
 “ Tầu lộ tài tri tầu lộ nan
 Trùng san chi ngoại hựu trùng san ;”

Dịch thơ:
 “ Đi đường mới biết gian lao,
 Núi cao rồi lại núi cao trập trùng.”

Phiên âm:
 Trùng san đặng đảo cao phong hậu
 Vạn lý dư đồ cố miện gian.

Dịch thơ:
 “Núi cao lên đến tận cùng,
 Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non..”

? Có ý kiến cho rằng: “Hai câu thơ cuối của bài thơ là hai câu thơ tả cảnh, thể hiện tình yêu thiên của Bác.” Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

11

Thảo luận

Có ý kiến cho rằng: “Hai câu thơ cuối của bài thơ là hai câu thơ tả cảnh.” Em đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

5:00

Phiên âm:
Trùng san dâng đảo/cao phong hậu
 Vạn lý dư đồ/cổ miện gian.

Dịch thơ:
 “Núi cao lên đến tận cùng,
 Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non..”

13

Đi đường (Tẩu lộ)

Hán tự	走 路 才 知 走 路 难	走 路 才 知 走 路 难	走 路 才 知 走 路 难
Thiêu	chữ	chữ	chữ
Trùng san	chỉ ngoài	phải	trùng san
萬里	đến	cao	phong hậu
Vạn lý	ư	đồ	cổ miện gian

Dịch nghĩa:
 Có đi đường mới biết đường đi khó.
 Hết lớp núi này lại đến lớp núi khác;
 Khi đã vượt các lớp núi lên đến đỉnh cao chót,
 Thì muôn dặm nước non thu cả vào tầm mắt.

Dịch thơ (bản dịch của Nam Trân)
 Đi đường mới biết gian lao
 Núi cao rồi lại núi cao trập trùng,
 Núi cao lên đến tận cùng,
 Thu vào tầm mắt muôn trùng nước non.

14

? Bài học cuộc sống mà em rút ra được sau khi học xong bài thơ là gì?

Chùm thơ Hồ Chí Minh trong chương trình Ngữ văn lớp 8

- Tức cảnh Pác Bó
- Ngắm trăng
- Đi đường

15

AI NHANH HƠN

17

Luật chơi

AI NHANH HƠN

Chương trình có 5 câu hỏi ẩn sau 5 mảnh ghép. Mỗi câu hỏi mở ra, bạn nào có câu trả lời thì giơ tay. Trả lời đúng câu hỏi sẽ được nhận một phần quà của chương trình.

18

AI NHANH HƠN

19

Câu 1: Nhận định nào nói đúng nhất về con người Bác trong bài thơ Tức cảnh Pác Bó ?

- A. Yêu thích và tự chủ trong mọi hoàn cảnh.
- B. Ung dung, lạc quan trước cuộc sống cách mạng đầy khó khăn.
- C. Quyết đoán, tự tin trước mọi tình thế của cách mạng.
- D. Yêu nước thương dân, sẵn sàng công hiến cả cuộc đời cho Tổ quốc.

20

Câu 2: Ý nào không đúng về bài thơ “Đi đường” ?

A. Bài thơ đơn thuần tả và kể chuyện đi đường

B. Bài thơ trích trong tập “Nhật kí trong tù”.

C. Bài thơ vừa có nét cổ điển lại vừa có nét hiện đại

D. Nguyên bản bài thơ viết theo thể thơ tứ tuyệt.

Câu 3: Ba bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”, “Ngắm trăng”, “Đi đường” thuộc thể thơ gì?

A. Lục bát

B. Ngũ ngôn

C. Thất ngôn bát cú

D. Thất ngôn tứ tuyệt

Câu 4: Trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch, Bác “Ngắm trăng” chủ yếu vì :

A. Bác buồn khi bị giam cầm tù đầy

B. Bác không ngủ được

C. Bác yêu thiên nhiên, yêu trăng

D. Cả A, B, C đều sai

Câu 5: Ý kiến nào đúng nhất cho nhận xét: Ba bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”, “Ngắm trăng”, “Đi đường” của Hồ Chí Minh đều mang màu sắc “cổ điển” ?

A. Sử dụng thể thơ thể thơ tứ tuyệt, đề tài là hình ảnh trăng bát ngát.

B. Sử dụng thể thơ thể thơ tứ tuyệt, đề tài là hình ảnh trăng, núi rừng bát ngát.

C. Sử dụng thể thơ thể thơ tứ tuyệt, thể hiện tinh thần thép của Bác.

D. Sử dụng thể thơ thể thơ lục bát, đề tài là hình ảnh núi rừng bát ngát.



SƠ SỬ 3 BÀI THƠ CỦA BÁC

	TỨC CẢNH PÁC BÓ	NGẮM TRĂNG	ĐI ĐƯỜNG
KHÁC NHAU (Địa điểm sáng tác)	- Sáng tác khi Người sống và làm việc trong hang Pác Bó	- Được viết khi Bác bị giam trong nhà tù Tưởng Giới Thạch	- Được viết khi Bác bị giam trong nhà tù Tưởng Giới Thạch
GIỐNG NHAU	- Những hoàn cảnh khó khăn, gian khổ, thử thách tinh thần con người - Cả ba bài thơ vừa có màu sắc cổ điển (đề tài: vầng nguyệt và những thi liệu cổ: rượu, hoa, trăng; cấu trúc dáng dấp, hình ảnh chủ thể trữ tình: ung dung, giao cảm đặc biệt với thiên nhiên), vừa mang tinh thần thời đại (hồn thơ lạc quan, thể hiện tinh thần thép)... - Nghệ thuật: sử dụng thành công thể thơ tứ tuyệt, bút pháp giản dị, tự nhiên mà hàm súc.		



